

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 14-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thao

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Xuân Vũ

Ông Nguyễn Ngọc Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa:**  
Bà Hà Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 17-11-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 01-12-2022, đối với bị cáo:

**- Hứa Văn T;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11-5-2001, tại: Lục Yên, Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Làng Q, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con bà: Hứa Thị T, sinh năm 1979; họ tên bố: không; Vợ, con: chưa có; Nhân thân: Ngày 14-11-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn là 24 tháng; Tiền án: Ngày 28-12-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 07 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; tiền sự: ngày 17-5-2021, bị Công an xã Minh Tiến, huyện Lục Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Lục Yên từ ngày 23-9-2022. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đinh Gia Huê, sinh năm 1964 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái.

Có mặt.

- Bị hại: Anh Hứa Văn Tốt, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn Làng Q, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03-8-2022, Hứa Văn T đi bộ từ nhà (thuộc thôn Làng Quy, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái) đến nhà anh Hứa Văn Tốt ở cùng thôn nhằm mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát thấy nhà anh Tốt không có ai người ở nhà, Tiến đi ra phía sau nhà treo qua cửa sổ nhà sàn vào nhà rồi xuống dưới gầm nhà sàn (hay còn gọi là dưới bãi nhà sàn). Tiến đi đến chiếc bàn bán hàng của anh Tốt và thấy có một chùm chìa khóa để trên mặt bàn. Tiến dùng chìa khóa mở ngăn kéo bàn bán hàng thấy bên trong có nhiều tờ tiền có các mệnh giá khác nhau. Tiến lấy tiền cho hết vào túi quần trước bên phải rồi đi ra theo lối cũ về nhà mình. Sau khi về nhà, Tiến mang số tiền đã trộm cắp được ra đếm được 5.000.000 đồng gồm nhiều tờ tiền do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành có nhiều mệnh giá khác nhau. Toàn bộ số tiền trộm cắp được Tiến đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Hứa Văn Tốt đã đến Công an huyện Lục Yên trình báo sự việc. Hứa Văn T đã bị cơ quan điều tra bắt tạm giam và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 27/CT-VKS-LY ngày 15-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Hứa Văn Tiên về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn T phạm tội: Trộm cắp tài sản.

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

+ Về án phí: Căn cứ đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí đối với bị cáo.

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo: nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí đối với bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03-8-2022 tại thôn Làng Qui, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản, Hứa Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng của anh Hứa Văn Tốt. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn và trị an cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Hứa Văn T là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo là người có nhân thân xấu; có 1 tiền sự: ngày 17-5-2021, bị Công an xã Minh Tiến, huyện Lục Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; có 01 tiền án: Ngày 28-12-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội cùng tội danh. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hứa Văn T không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hứa Văn Tốt không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đề nghị xin được miễn nộp tiền án phí. Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn nộp tiền án phí đối với bị cáo Tiến.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Văn T: 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23-9-2022 (ngày bắt tạm giam bị cáo).
3. Về án phí: Bị cáo Hứa Văn T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái,
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- HSNV; CA huyện Lục Yên;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Thao**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Thao**

